

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 02/06/2018

BẢNG KẾT QUẢ

Trường: THCS HỒ VĂN LONG

Loại hình: Tuyển sinh 10

STT	SBD	Phòng	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Văn	Ngoại ngữ	Toán	UTKK	Tổng điểm
1	176860	2	LÊ CHÍ CỐ	20/08/2003	Nam	9/1	5.75	3.25	3	1.5	22.25
2	176895	4	TRẦN MỸ ĐÌNH	27/05/2003	Nữ	9/1	7.25	3.75	4.75	1.5	29.25
3	176909	4	NGUYỄN NGÔ TRƯỜNG DUY	07/07/2003	Nam	9/1	5.5	5.25	5.5	1.5	28.75
4	176929	5	QUÁCH VĂN HẢI	19/06/2002	Nam	9/1	6	3.25	3.25	1	22.75
5	176940	6	DƯƠNG THỊ MỸ HẰNG	26/02/2003	Nữ	9/1	6.75	1.5	2.25	1	20.5
6	176941	6	HUỖNH THỊ KIM HẰNG	17/07/2003	Nữ	9/1	5.75	3.75	4.25	1.5	25.25
7	176947	6	LÂM CHÍ HÀO	25/05/2003	Nam	9/1	6.5	6.5	3.5	2	28.5
8	176954	6	VƯƠNG MINH HÀO	08/08/2003	Nam	9/1	7	4.5	1.75	1	23
9	176956	6	DƯƠNG PHÚC HẬU	05/10/2003	Nam	9/1	5.5	2.75	1.5	1	17.75
10	176972	7	LÊ THỊ NGỌC HOÀNG	18/12/2003	Nữ	9/1	6.5	3	2.25	1	21.5
11	176973	7	NGUYỄN LÝ TẤN HỌC	01/07/2003	Nam	9/1	6.5	4	5.25	1.5	29
12	177005	8	HỒ NGỌC HUYỀN	26/07/2003	Nữ	9/1	6	2.25	3.5	1	22.25
13	177013	9	ĐỖ PHÚC KHANG	28/10/2003	Nam	9/1	5.25	3	4.5	1	23.5
14	177068	11	NGUYỄN THỊ THÙY LINH	20/04/2003	Nữ	9/1	7.75	4.5	6.75	1.5	35
15	177108	13	BÙI VĂN MINH	20/05/2003	Nam	9/1	6.5	3.25	4	1.5	25.75
16	177148	14	HUỖNH TRUNG NGHĨA	28/08/2003	Nam	9/1	6	4.25	6.75	1.5	31.25
17	177153	15	PHẠM TRƯỜNG PHÚC NGHĨA	15/01/2003	Nam	9/1	6.75	4.75	6.75	1.5	33.25
18	177203	17	NGUYỄN THỊ HUỖNH NHƯ	27/07/2003	Nữ	9/1	6.5	4.25	4.25	1.5	27.25
19	177222	17	LÝ MINH PHÁT	28/01/2003	Nam	9/1	6	2.75	2.75	1.5	21.75
20	177223	18	NGÔ VĂN PHÁT	23/05/2003	Nam	9/1	6.75	3	3.25	1.5	24.5
21	177224	18	NGUYỄN ANH PHÁT	10/10/2003	Nam	9/1	6.5	2.5	3.5	1.5	24

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 02/06/2018

BẢNG KẾT QUẢ

Trường: THCS HỒ VĂN LONG

Loại hình: Tuyển sinh 10

22	177247	19	TRẦN CẨM PHÚC	04/01/2003	Nam	9/1	6	5.5	6.75	2.5	33.5
23	177258	19	NGUYỄN THỊ THÙY PHƯƠNG	06/12/2003	Nữ	9/1	6.5	1.25	2	1	19.25
24	177272	20	PHẠM NGUYỄN ĐOAN QUỲNH	14/08/2003	Nữ	9/1	6	2.75	2.25	1	20.25
25	177290	20	LÊ VĂN TẤN	17/12/2003	Nam	9/1	6.25	5.75	3	1.5	25.75
26	177300	21	NGUYỄN CAO CHÍ THÀNH	07/04/2003	Nam	9/1	5.5	7.5	6	1.5	32
27	177319	22	TRẦN XUÂN THẢO	08/11/2001	Nam	9/1	6.75	2.75	4	1.5	25.75
28	177327	22	NGUYỄN TẤN THIỆN	21/08/2003	Nam	9/1	6.25	8.25	3.25	1	28.25
29	177328	22	TRẦN PHƯỚC THIỆN	11/08/2003	Nam	9/1	5.75	3.75	2.25	1.5	21.25
30	177344	23	NGUYỄN ANH THU	21/11/2003	Nữ	9/1	6.5	4.25	4	1.5	26.75
31	177357	23	NGUYỄN THỊ HIỀN THỰC	21/06/2003	Nữ	9/1	6.5	2	3.75	1	23.5
32	177372	24	CAO THỊ THỦY TIÊN	03/02/2003	Nữ	9/1	6.25	4.75	4.25	1	26.75
33	177381	24	LÊ PHÚC TÍNH	27/07/2003	Nam	9/1	5.75	3.75	2.25	1	20.75
34	177423	26	LÊ THỊ THANH TRÚC	20/12/2003	Nữ	9/1	7	2.75	5.25	1	28.25
35	177462	27	PHẠM THỊ THÙY VÂN	09/04/2003	Nữ	9/1	6.5	3.75	2.5	1	22.75
36	177468	28	PHẠM NGUYỄN THANH VI	14/08/2003	Nữ	9/1	6.5	3	4.5	1	26
37	177469	28	TRẦN THỊ LINH VI	25/08/2003	Nữ	9/1	8	2.25	5	1.5	29.75
38	177471	28	TRẦN QUANG VĨ	30/10/2003	Nam	9/1	6.5	4.75	6	1.5	31.25
Tổng cộng có tất cả: 38 học sinh.											

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 02/06/2018

BẢNG KẾT QUẢ

Trường: THCS HỒ VĂN LONG

Loại hình: Tuyển sinh 10

STT	SBD	Phòng	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Văn	Ngoại ngữ	Toán	UTKK	Tổng điểm
1	176820	1	HOÀNG THỊ MINH ANH	10/05/2003	Nữ	9/2	7.5	6.5	6	1.5	35
2	176821	1	HUỖNH TUẤN ANH	20/06/2003	Nam	9/2	5.5	6.25	4.25	1.5	27.25
3	176829	1	NGUYỄN THỊ XUÂN ANH	12/12/2003	Nữ	9/2	7.75	6	5	1.5	33
4	176831	1	NGUYỄN TRỌNG ANH	02/02/2003	Nam	9/2	7	6.75	8	1.5	38.25
5	176885	3	TRẦN MINH ĐẠT	06/01/2003	Nam	9/2	6.75	9.25	6	2.5	37.25
6	176917	5	TRẦN THỊ NGỌC DUYÊN	22/01/2003	Nữ	9/2	7	7	4.75	1.5	32
7	176930	5	ĐỖ TRƯỞNG HOÀNG BẢO HÂN	16/07/2003	Nữ	9/2	7.75	4.75	7	1.5	35.75
8	176966	7	TRƯƠNG PHÚC QUỐC HIẾU	07/01/2003	Nam	9/2	7	5.75	7	1.5	35.25
9	176987	8	ĐÀM NGỌC HƯƠNG	14/06/2003	Nữ	9/2	7.25	5.75	3.75	1.5	29.25
10	176989	8	HUỖNH THỊ LÝ HƯƠNG	14/10/2003	Nữ	9/2	6.75	6.75	7.25	1.5	36.25
11	176998	8	LÊ QUANG HUY	20/07/2003	Nam	9/2	6.75	5.75	5	1	30.25
12	177011	9	MAI ANH JOSHUA	04/10/2003	Nam	9/2	7	8.25	8	1.5	39.75
13	177025	9	TRẦN QUỐC KHÁNH	06/05/2003	Nam	9/2	6.75	5.25	6	1.5	32.25
14	177109	13	LẠI PHÚC MINH	20/02/2003	Nam	9/2	6.25	9	3.25	1.5	29.5
15	177132	14	TRẦN NGỌC NAM	25/07/2003	Nam	9/2	6.5	6.25	6	1.5	32.75
16	177140	14	NGÔ NGỌC NGÂN	04/03/2003	Nữ	9/2	7.25	8.5	7.5	1.5	39.5
17	177143	14	NGUYỄN THỊ TUYẾT NGÂN	22/02/2003	Nữ	9/2	7	4.75	7	1.5	34.25
18	177158	15	HUỖNH LÂM NHƯ NGỌC	18/01/2003	Nữ	9/2	8	7.25	4.75	1.5	34.25
19	177168	15	NGUYỄN TRẦN BẢO NGỌC	20/10/2003	Nữ	9/2	8	6.25	5.5	1.5	34.75
20	177177	16	NGUYỄN THỊ THANH NHÀN	27/03/2003	Nữ	9/2	7.25	5.75	4	1.5	29.75
21	177182	16	ĐẶNG THỊ TUYẾT NHI	01/06/2003	Nữ	9/2	8	6.5	4.5	2.5	34

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 02/06/2018

BẢNG KẾT QUẢ

Trường: THCS HỒ VĂN LONG

Loại hình: Tuyển sinh 10

22	177185	16	HÀ UYÊN NHI	24/01/2003	Nữ	9/2	6.5	3.75	4.75	2.5	28.75
23	177192	16	TRẦN THỊ TUYẾT NHI	10/04/2003	Nữ	9/2	7.25	4.75	2.75	1	25.75
24	177195	16	DƯƠNG NGUYỄN QUỲNH NHƯ	30/09/2003	Nữ	9/2	7.25	4.25	6.75	1.5	33.75
25	177196	16	HUỖNH ÁI NHƯ	20/12/2003	Nữ	9/2	7.25	6.75	7.25	1.5	37.25
26	177204	17	NGUYỄN THỊ QUỲNH NHƯ	22/10/2003	Nữ	9/2	7.25	6.25	5.25	1.5	32.75
27	177260	19	NGUYỄN HỒNG QUÂN	19/07/2003	Nam	9/2	7	6.75	6.5	1.5	35.25
28	177271	20	DƯƠNG THỊ DIỄM QUỲNH	18/11/2003	Nữ	9/2	6.5	7.25	7.25	1.5	36.25
29	177289	20	NGUYỄN NHẬT TÂN	01/01/2003	Nam	9/2	8	8.5	7.75	1.5	41.5
30	177306	21	NGUYỄN PHƯỚC THÀNH	11/03/2003	Nam	9/2	7	7.75	7	1.5	37.25
31	177377	24	LÂM NHỰT TIẾN	03/04/2003	Nam	9/2	7.25	5.75	7.75	1.5	37.25
32	177389	24	HUỖNH NGỌC PHƯƠNG TRÂM	09/02/2003	Nữ	9/2	7.75	6.25	6.5	1.5	36.25
33	177391	25	PHẠM THỊ NHẢ TRÂM	29/11/2003	Nữ	9/2	6	6.75	6.25	1.5	32.75
34	177419	26	TRẦN NGỌC DIỄM TRINH	11/02/2003	Nữ	9/2	6.5	4.5	3	1	24.5
35	177451	27	LÝ GIA UY	08/05/2001	Nam	9/2	7.5	6.75	9.25	1.5	41.75
36	177453	27	LÊ THỊ PHƯƠNG UYÊN	03/11/2002	Nữ	9/2	8.25	5.75	6.5	1.5	36.75
37	177490	29	HỨA HUỖNH HƯƠNG VY	22/12/2003	Nữ	9/2	8	6.75	9	1.5	42.25
38	177495	29	PHẠM NGUYỄN BẢO VY	10/12/2003	Nữ	9/2	7.75	8.75	9	1.5	43.75
Tổng cộng có tất cả: 38 học sinh.											

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 02/06/2018

BẢNG KẾT QUẢ

Trường: THCS HỒ VĂN LONG

Loại hình: Tuyển sinh 10

STT	SBD	Phòng	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Văn	Ngoại ngữ	Toán	UTKK	Tổng điểm
1	176842	2	HUỖNH GIA BẢO	13/01/2003	Nam	9/3	6.75	4.75	3.25	1.5	26.25
2	176879	3	LÊ TUẦN ĐẠT	01/04/2003	Nam	9/3	6.5	2.75	4.25	1	25.25
3	176887	4	VÕ TIẾN ĐẠT	05/03/2003	Nam	9/3	6.5	2.5	3.75	1.5	24.5
4	176892	4	TRẦN VĂN ĐIỆP	05/10/2003	Nam	9/3	7	3	3.75	1.5	26
5	176900	4	TRẦN TIÊU NIỆM DUNG	18/11/2003	Nam	9/3	7	3.5	5.75	0.5	29.5
6	176932	5	LÊ GIA HÂN	09/12/2003	Nữ	9/3	7.25	6.75	4.5	1.5	31.75
7	176958	6	NGUYỄN VĂN HẬU	08/10/2003	Nam	9/3	6.25	5.25	3	0.5	24.25
8	176959	7	ĐÀO VĂN HIỀN	25/11/2003	Nam	9/3	6.5	2	5.75	1.5	28
9	176962	7	HUỖNH TRẦN TRUNG HIẾU	14/04/2003	Nam	9/3	5.75	1.75	2	0.5	17.75
10	176970	7	LÊ CÔNG HÒA	23/05/2003	Nam	9/3	5.25	2.25	3.5	1	20.75
11	176999	8	NGUYỄN LÊ NGỌC HUY	23/07/2003	Nam	9/3	6.75	4	5	1.5	29
12	177003	8	VÕ HOÀNG HUY	12/01/2003	Nam	9/3	6	3	4	1.5	24.5
13	177008	9	NGUYỄN THỊ NGỌC HUYỀN	11/06/2003	Nữ	9/3	6.5	6	3.25	1.5	27
14	177010	9	NGUYỄN THỊ NHƯ HUỖNH	15/06/2003	Nữ	9/3	5.75	2.5	2.25	1.5	20
15	177026	9	VÕ ĐÔNG KHÁNH	13/11/2003	Nam	9/3	7.75	5.75	7.5	1.5	37.75
16	177028	9	HỒ GIA KHIÊM	12/11/2003	Nam	9/3	5.75	7.25	3	1.5	26.25
17	177061	11	ĐẶNG THÙY LINH	03/11/2003	Nữ	9/3	7.25	4	5	0.5	29
18	177091	12	KIỀU THỤY KHÁNH LY	05/07/2003	Nữ	9/3	6.75	2.5	2.5	0.5	21.5
19	177133	14	CHU THỊ QUỲNH NGA	01/10/2003	Nữ	9/3	6.5	3.25	3.75	1.5	25.25
20	177146	14	NGÔ THÁI LINH NGHI	02/01/2003	Nữ	9/3	6.75	6.25	7.75	1.5	36.75
21	177147	14	DƯƠNG CÔNG TRỌNG NGHĨA	22/03/2003	Nam	9/3	2.75	2.75	3.25	1.5	16.25

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 02/06/2018

BẢNG KẾT QUẢ

Trường: THCS HỒ VĂN LONG

Loại hình: Tuyển sinh 10

22	177194	16	ĐẶNG THỊ TÂM NHƯ	15/10/2003	Nữ	9/3	7.75	2.75	5	0.5	28.75
23	177202	17	NGUYỄN THỊ HUỠNH NHƯ	15/06/2003	Nữ	9/3	4.75	2.5	3	1.5	19.5
24	177238	18	LẠI HOÀNG PHÚC	05/10/2003	Nam	9/3	6.5	4.5	4	1.5	27
25	177241	18	NGUYỄN BẢO PHÚC	30/06/2003	Nam	9/3	5	3.75	2.75	1.5	20.75
26	177267	19	ĐẶNG THỊ KIM QUYÊN	07/01/2003	Nữ	9/3	6.5	4.5	5	1.5	29
27	177270	19	VÕ THỊ HOÀNG QUYÊN	31/12/2003	Nữ	9/3	6.5	3.25	6	1.5	29.75
28	177282	20	HUỠNH TẤN TÀI	23/01/2002	Nam	9/3	5.75	2.25	5	0.5	24.25
29	177318	21	TRẦN THỊ THANH THẢO	02/10/2003	Nữ	9/3	7	7	5.25	1	32.5
30	177323	22	TRẦN VŨ ANH THI	27/02/2003	Nữ	9/3	7	4.25	4	1.5	27.75
31	177324	22	ĐỖ THIÊN THIÊN	30/05/2003	Nữ	9/3	8	4.5	2.75	1	27
32	177335	22	DIỆP HỒNG KIM THỌ	09/12/2003	Nam	9/3	5.5	4	3	0	21
33	177346	23	NGUYỄN PHAN QUỲNH THU	16/01/2003	Nữ	9/3	6.25	4.5	3.75	1	25.5
34	177369	24	NGUYỄN PHAN QUỲNH THY	16/01/2003	Nữ	9/3	7.5	5.25	5	1	31.25
35	177392	25	TRẦN NGỌC TRÂM	12/06/2003	Nữ	9/3	6.25	4	2.5	1.5	23
36	177403	25	THÁI PHAN HUỠNH TRANG	03/09/2003	Nữ	9/3	5.75	4.75	3.25	1	23.75
37	177410	25	NGUYỄN MINH TRIỂN	02/12/2003	Nam	9/3	5.25	4.25	2.75	0.5	20.75
38	177414	25	ĐẶNG THỊ KIM TRINH	07/01/2003	Nữ	9/3	6.5	4.5	4.75	1	28
39	177438	26	TRƯƠNG CHÍ TƯỜNG	01/04/2003	Nam	9/3	5.75	3.75	6.75	2.5	31.25
40	177440	27	DƯƠNG BÍCH TUYỀN	21/08/2003	Nữ	9/3	6.25	4.75	5	1	28.25
41	177447	27	TRẦN HỒ KIM TUYỀN	10/02/2003	Nữ	9/3	6.5	5.75	5.5	1	30.75
Tổng cộng có tất cả: 41 học sinh.											

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 02/06/2018

BẢNG KẾT QUẢ

Trường: THCS HỒ VĂN LONG

Loại hình: Tuyển sinh 10

STT	SBD	Phòng	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Văn	Ngoại ngữ	Toán	UTKK	Tổng điểm
1	176857	2	PHẠM MINH CHÂU	19/01/2003	Nữ	9/4	7	4.75	5.5	0	29.75
2	176874	3	NGUYỄN HẢI ĐĂNG	07/11/2003	Nam	9/4	4.5	3	2.5	1.5	18.5
3	176898	4	NGUYỄN THỊ CÔNG DUNG	20/01/2003	Nữ	9/4	6.25	5	5	1.5	29
4	176908	4	ĐÀO BÁ DUY	12/07/2002	Nam	9/4	4	2.75	2.75	1	17.25
5	176969	7	ĐẶNG THỊ MỸ HÒA	14/06/2003	Nữ	9/4	7	6	6.25	1.5	34
6	176981	7	LÊ THANH HÙNG	07/10/2003	Nam	9/4	5.25	2.5	3.5	1.5	21.5
7	177009	9	ĐẶNG NHƯ HUỖNH	08/05/2003	Nữ	9/4	5.25	4.5	2.25	1.5	21
8	177023	9	LÝ KIM KHÁNH	20/01/2003	Nữ	9/4	5.5	3.5	3.75	2	24
9	177084	12	NGUYỄN THÀNH LUÂN	24/11/2003	Nam	9/4	6.25	7.25	6.25	1.5	33.75
10	177106	13	TRẦN TRÚC MÃN	15/10/2003	Nữ	9/4	6	3.75	2.75	1.5	22.75
11	177113	13	NGUYỄN QUỐC MINH	26/05/2003	Nam	9/4	5.75	3.5	4.75	1.5	26
12	177127	14	NGUYỄN HOÀI NAM	17/11/2003	Nam	9/4	5	6	4.5	2	27
13	177135	14	NGUYỄN TRẦN THANH NGÀ	31/03/2003	Nữ	9/4	5.75	4	3.5	0.5	23
14	177151	15	NGUYỄN ANH NGHĨA	05/11/2003	Nam	9/4	6.25	5	4.25	1.5	27.5
15	177163	15	NGUYỄN HỒNG NGỌC	27/08/2003	Nữ	9/4	7	2.5	3.75	1.5	25.5
16	177164	15	NGUYỄN HUỖNH CẨM NGỌC	14/05/2003	Nữ	9/4	6	2.75	3.25	1.5	22.75
17	177183	16	ĐẶNG YẾN NHI	21/04/2003	Nữ	9/4	5.75	2.25	3.5	1.5	22.25
18	177187	16	HUỖNH ANH YẾN NHI	08/08/2003	Nữ	9/4	5.75	6.75	6.5	1.5	32.75
19	177193	16	TRỊNH THỊ YẾN NHI	30/10/2003	Nữ	9/4	7	4	3.5	1.5	26.5
20	177217	17	LÊ THỊ KIỀU OANH	18/11/2003	Nữ	9/4	6	6.5	3	1.5	26
21	177231	18	TRẦN NHƯ PHÁT	26/08/2002	Nam	9/4	5	2.5	2	0.5	17

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 02/06/2018

BẢNG KẾT QUẢ

Trường: THCS HỒ VĂN LONG

Loại hình: Tuyển sinh 10

22	177237	18	PHẠM NGỌC PHÚ	17/01/2003	Nam	9/4	7.25	4.5	4.5	1.5	29.5
23	177242	18	NGUYỄN HOÀNG PHÚC	17/04/2003	Nam	9/4	6	2.5	3.25	1.5	22.5
24	177261	19	ĐẶNG QUỐC QUANG	03/05/2003	Nam	9/4	7.5	4.5	6.5	1.5	34
25	177269	19	THI THỊ MỸ QUYÊN	09/12/2003	Nữ	9/4	5.25	3	3	0.5	20
26	177301	21	NGUYỄN DUY THÀNH	05/01/2003	Nam	9/4	6.25	5.75	6.5	1.5	32.75
27	177309	21	CHÂU THANH THẢO	15/05/2003	Nữ	9/4	5.25	1.5	2.5	1	18
28	177342	22	HOÀNG THỊ ANH THU	27/08/2003	Nữ	9/4	5.5	5.75	4.5	1.5	27.25
29	177353	23	NGUYỄN THANH THUẬN	13/08/2003	Nam	9/4	6.5	4.25	4	1	26.25
30	177370	24	TRỊNH QUÝ THY	18/12/2003	Nữ	9/4	6.5	4	3.75	1.5	26
31	177380	24	NGUYỄN ĐỨC TÍN	27/03/2003	Nam	9/4	8.25	6.75	7.25	1.5	39.25
32	177398	25	LÊ THỊ THÙY TRANG	01/01/2003	Nữ	9/4	6.5	2	2	1	20
33	177430	26	NGUYỄN XUÂN TRƯỜNG	27/06/2003	Nam	9/4	7.25	6.5	7.25	1.5	37
34	177489	29	HOÀNG NGỌC THẢO VY	23/08/2003	Nữ	9/4	6.75	6.25	5.75	1.5	32.75
35	177500	29	VƯƠNG HÁN VỸ	03/04/2003	Nam	9/4	7	3.75	3.5	2	26.75
Tổng cộng có tất cả: 35 học sinh.											

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 02/06/2018

BẢNG KẾT QUẢ

Trường: THCS HỒ VĂN LONG

Loại hình: Tuyển sinh 10

STT	SBD	Phòng	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Văn	Ngoại ngữ	Toán	UTKK	Tổng điểm
1	176833	1	PHẠM HOÀNG VÂN ANH	26/10/2003	Nữ	9/5	7	6	3.5	1.5	28.5
2	176853	2	LÊ TUẤN CẢNH	02/08/2003	Nam	9/5	5.75	4.25	4.5	1	25.75
3	176869	3	ĐẶNG TRUNG ĐẠI	26/11/2003	Nam	9/5	4.5	3.75	2.5	0.5	18.25
4	176883	3	TĂNG CẨM ĐẠT	24/01/2003	Nam	9/5	7	6.25	7	2.5	36.75
5	176886	3	TRẦN TRUNG ĐẠT	11/08/2003	Nam	9/5	7	5.25	6.25	1.5	33.25
6	176889	4	PHAN VĂN ĐẾ	15/11/2003	Nam	9/5	6.25	3.75	5.25	1	27.75
7	176912	5	PHẠM ANH DUY	12/09/2003	Nam	9/5	6.75	4	5.25	1	29
8	176952	6	NGUYỄN THẾ HÀO	20/05/2003	Nam	9/5	4.25	4.75	3.5	1	21.25
9	176960	7	BÙI NGUYỄN TRỌNG HIẾU	28/02/2003	Nam	9/5	7	3.75	5.5	1.5	30.25
10	176967	7	VÕ BÙI CHÍ HIẾU	02/04/2003	Nam	9/5	6	4.5	3.5	0.5	24
11	176971	7	TRẦN THỊ THÚY HÒA	18/06/2003	Nữ	9/5	6.75	4.75	4.75	1.5	29.25
12	176993	8	DƯƠNG GIA HUY	05/07/2003	Nam	9/5	6	3	2.75	0.5	21
13	177012	9	NGUYỄN BẢO KHA	21/12/2003	Nam	9/5	5.75	8.75	6.5	1	34.25
14	177047	10	QUAN HÓN KIỆT	27/06/2003	Nam	9/5	7	5.75	7.5	2.5	37.25
15	177054	10	KHUÛU DIỄM GIA KỲ	26/06/2003	Nữ	9/5	7.25	8	4	2.5	33
16	177064	11	LÊ NGỌC PHƯƠNG LINH	25/11/2003	Nữ	9/5	6.75	4.25	4.75	1.5	28.75
17	177071	11	TRẦN THỊ NGỌC LINH	24/05/2003	Nữ	9/5	7.25	4.75	7.25	1.5	35.25
18	177073	11	NGUYỄN TRẦN TẤN LỘC	31/12/2003	Nam	9/5	5.25	2	2.25	0.5	17.5
19	177077	11	NGUYỄN VĂN LỢI	07/10/2003	Nam	9/5	6.5	2	3.75	0	22.5
20	177085	12	TRẦN VĨNH LUÂN	25/11/2003	Nam	9/5	6.5	5	8	2.5	36.5
21	177116	13	CAO YẾN MY	15/03/2003	Nữ	9/5	8	3	5.25	1.5	31

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 02/06/2018

BẢNG KẾT QUẢ

Trường: THCS HỒ VĂN LONG

Loại hình: Tuyển sinh 10

22	177120	13	NGUYỄN THỊ HOÀNG MỸ	27/03/2003	Nữ	9/5	7	3.75	4	0.5	26.25
23	177122	13	HUỖNH NHẬT NAM	04/04/2003	Nam	9/5	4	3.5	3.5	1.5	20
24	177125	13	LIÊN HẢI NAM	07/12/2003	Nam	9/5	6.25	6	3	2.5	27
25	177145	14	LƯU TỊNH NGHI	08/05/2003	Nữ	9/5	6.25	4.5	4.5	0.5	26.5
26	177201	17	NGUYỄN QUỲNH NHƯ	22/06/2003	Nữ	9/5	6.5	3.75	4	1.5	26.25
27	177218	17	TRẦN HOÀNG TRÚC OANH	27/08/2003	Nữ	9/5	7.25	4.75	6.5	0.5	32.75
28	177220	17	NGUYỄN THỊ HỒNG PHẤN	08/11/2002	Nữ	9/5	7.75	3.75	4.25	0.5	28.25
29	177255	19	HOÀNG KHÁNH PHƯƠNG	02/01/2003	Nữ	9/5	8.25	7	7.25	1.5	39.5
30	177263	19	PHẠM THỊ NGỌC QUÍ	05/12/2003	Nữ	9/5	5.5	2.5	3.5	1.5	22
31	177264	19	TRƯƠNG HỮU QUỐC	12/01/2003	Nam	9/5	4.75	4.5	3.5	0	21
32	177331	22	PHẠM PHÁT THỊNH	25/12/2003	Nam	9/5	4.25	3.25	3.75	1	20.25
33	177348	23	HUỖNH TẤN THUẬN	20/11/2003	Nam	9/5	6.75	4.5	4	2	28
34	177350	23	LÊ HÙNG THUẬN	28/11/2003	Nam	9/5	6.5	5	5.75	1.5	31
35	177363	23	NGUYỄN LÊ MINH THÙY	20/08/2003	Nữ	9/5	7	3.5	3.5	1	25.5
36	177367	24	LẠI TRẦN NGỌC THY	16/11/2003	Nữ	9/5	6.25	2.75	2.75	1	21.75
37	177368	24	NGUYỄN BẢO THY	24/08/2003	Nữ	9/5	5.75	6.75	6.25	1.5	32.25
38	177427	26	NGUYỄN THÀNH TRUNG	13/08/2003	Nam	9/5	7	3.5	4.75	0.5	27.5
39	177472	28	HUỖNH TRUNG VIỆT	30/09/2003	Nam	9/5	6	2.75	3.25	0.5	21.75
40	177478	28	NGUYỄN VĂN VINH	12/09/2003	Nam	9/5	6	4.5	4	1.5	26
Tổng cộng có tất cả: 40 học sinh.											

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 02/06/2018**BẢNG KẾT QUẢ****Trường: THCS HỒ VĂN LONG****Loại hình: Tuyển sinh 10**

STT	SBD	Phòng	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Văn	Ngoại ngữ	Toán	UTKK	Tổng điểm
1	176854	2	VŨ MINH CẢNH	01/02/2003	Nam	9/6	6	4	3.5	1.5	24.5
2	176862	2	TRẦN VĂN CÔNG	10/09/2003	Nam	9/6	5.5	2.75	1.5	1.5	18.25
3	176871	3	HUỲNH VĂN DÂN	20/02/2003	Nam	9/6	6	3	3	1.5	22.5
4	176876	3	PHAN THỊ KIM ĐÀO	13/04/2003	Nữ	9/6	6.75	1	3.25	1	22
5	176907	4	ĐẶNG NGUYỄN PHÚC DUY	08/08/2003	Nam	9/6	5	4	1.75	1	18.5
6	176938	6	ĐẶNG THỊ CẨM HẰNG	11/12/2003	Nữ	9/6	6.25	6	5.25	1	30
7	176944	6	NGUYỄN THỊ MỸ HẰNG	02/11/2003	Nữ	9/6	6.75	3.75	6	1	30.25
8	176950	6	NGUYỄN NHỰT HÀO	02/06/2003	Nam	9/6	6.5	6.75	8	1.5	37.25
9	176979	7	DƯƠNG PHI HÙNG	13/11/2001	Nam	9/6	5	4	2	0.5	18.5
10	176985	8	LÝ TRỊNH MINH HÙNG	24/04/2003	Nam	9/6	4.25	2.5	3.5	2.5	20.5
11	177007	9	NGUYỄN NGỌC HUYỀN	01/01/2003	Nữ	9/6	5.75	5	4	0.5	25
12	177018	9	PHẠM MINH KHANG	27/11/2003	Nam	9/6	6.25	3.5	3.5	1	24
13	177041	10	DIỆP TẤN KIỆT	16/11/2003	Nam	9/6	5.5	1.75	3.25	1.5	20.75
14	177051	10	ĐÀM THỊ MỘNG KIỀU	25/12/2002	Nữ	9/6	6.25	2	3.25	1.5	22.5
15	177105	13	NGUYỄN HOÀNG MÃN	16/12/2003	Nam	9/6	5.5	6	3.25	1	24.5
16	177114	13	NGUYỄN THỊ TUYẾT MINH	29/01/2003	Nữ	9/6	7.25	1.75	3.25	0.5	23.25
17	177189	16	NGUYỄN HOÀNG PHƯƠNG NHI	09/12/2002	Nữ	9/6	6.5	2.75	3	0.5	22.25
18	177190	16	NHÂM NGUYỄN NHI	19/12/2003	Nữ	9/6	6.75	5.5	5	2.5	31.5
19	177234	18	NGUYỄN ĐƯƠNG PHONG	22/04/2003	Nam	9/6	6.25	1.75	4	1.5	23.75
20	177259	19	DƯƠNG MINH QUÂN	12/01/2003	Nam	9/6	6.25	4.75	4.25	1.5	27.25
21	177287	20	VÕ ANH TÂM	11/05/2003	Nam	9/6	5.25	4.5	4	0.5	23.5

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 02/06/2018

BẢNG KẾT QUẢ

Trường: THCS HỒ VĂN LONG

Loại hình: Tuyển sinh 10

22	177313	21	LÊ THỊ THANH THẢO	09/03/2003	Nữ	9/6	5.75	1.25	2.5	0.5	18.25
23	177315	21	NGÔ VĂN THẢO	18/05/2003	Nam	9/6	6.75	3.75	3.25	0.5	24.25
24	177320	22	VÕ NGỌC THANH THẢO	07/08/2003	Nữ	9/6	6.5	4	3.5	1	25
25	177336	22	ĐẬU THỊ THANH THOA	28/10/2003	Nữ	9/6	7	4.75	6.5	1	32.75
26	177378	24	NGUYỄN ĐÌNH TIẾN	11/04/2003	Nam	9/6	5.75	4	2.75	2	23
27	177387	24	ĐẶNG NGỌC TRÂM	08/11/2003	Nữ	9/6	7.25	3.5	6.25	1	31.5
28	177424	26	TRẦN MAI THANH TRÚC	08/04/2003	Nữ	9/6	7.25	6.75	7.5	2	38.25
29	177425	26	ĐÀM MINH TRUNG	20/08/2003	Nam	9/6	6.75	4	4.5	1	27.5
30	177437	26	TRẦN THANH TÙNG	20/02/2002	Nam	9/6	0	0	0	1	1
31	177459	27	HÀ THỊ HỒNG VÂN	12/05/2003	Nữ	9/6	7.5	2.75	3.5	1	25.75
32	177485	28	A BU LÊ VY	14/08/2003	Nữ	9/6	6.5	3.75	3.25	2	25.25
33	177501	29	PHẠM THỊ MỸ XUYÊN	27/02/2003	Nữ	9/6	6	2	3	2	22
Tổng cộng có tất cả: 33 học sinh.											

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 02/06/2018**BẢNG KẾT QUẢ****Trường: THCS HỒ VĂN LONG****Loại hình: Tuyển sinh 10**

STT	SBD	Phòng	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Văn	Ngoại ngữ	Toán	UTKK	Tổng điểm
1	176834	1	PHẠM THỊ CHÂU ANH	23/12/2003	Nữ	9/7	8	6.5	7.25	1.5	38.5
2	176846	2	TRƯƠNG CHÍ BẢO	28/01/2003	Nam	9/7	7	5.5	5.5	1	31.5
3	176867	3	PHÙNG VĨNH ĐẮC	19/06/2003	Nam	9/7	6.5	8	7.25	2	37.5
4	176870	3	HUỖNH BẢO ĐẠI	28/10/2003	Nam	9/7	5	2.5	3.25	1	20
5	176878	3	LÊ TIẾN ĐẠT	25/12/2003	Nam	9/7	4.5	3.25	5	1	23.25
6	176906	4	PHẠM THÙY DƯƠNG	19/11/2003	Nữ	9/7	7.25	7	8.25	0	38
7	176927	5	NGUYỄN ĐÌNH HẢI	05/10/2003	Nam	9/7	7.5	7	4.5	1.5	32.5
8	176939	6	ĐỖ THU HẰNG	10/03/2003	Nữ	9/7	6.5	5.25	4	1	27.25
9	176945	6	VŨ THỊ HẰNG	06/01/2003	Nữ	9/7	7	3.25	3.75	1	25.75
10	176946	6	VŨ NGUYỄN HỒNG HẠNH	25/08/2003	Nữ	9/7	6.75	6.5	7.25	1	35.5
11	176988	8	HỒ THỊ MAI HƯƠNG	25/06/2003	Nữ	9/7	7.75	2.75	2.75	1	24.75
12	176996	8	LAI GIA HUY	01/09/2003	Nam	9/7	6.25	3.25	4	0.5	24.25
13	177000	8	NGUYỄN MINH HUY	04/01/2003	Nam	9/7	7.5	8	6	1	36
14	177001	8	NGUYỄN QUANG HUY	19/04/2003	Nam	9/7	4	1.75	2.5	0.5	15.25
15	177002	8	NGUYỄN VĂN HUY	12/07/2003	Nam	9/7	6	2	3.5	1.5	22.5
16	177021	9	HỒ THY NGỌC KHÁNH	10/11/2002	Nữ	9/7	5.25	2	2.75	0.5	18.5
17	177089	12	HOÀNG TRUNG LƯU	26/11/2003	Nam	9/7	6.75	5.5	6.75	1.5	34
18	177138	14	HUỖNH THU KIM NGÂN	20/04/2003	Nữ	9/7	7	4.75	3.5	0.5	26.25
19	177206	17	PHẠM THỊ MINH NHƯ	11/02/2003	Nữ	9/7	7	4.75	4.75	1.5	29.75
20	177221	17	ĐOÀN TẤN PHÁT	05/12/2003	Nam	9/7	6.25	4	2.5	1	22.5
21	177248	19	TRƯƠNG HỒNG PHÚC	16/01/2003	Nữ	9/7	7	2.75	3.25	0.5	23.75

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 02/06/2018

BẢNG KẾT QUẢ

Trường: THCS HỒ VĂN LONG

Loại hình: Tuyển sinh 10

22	177251	19	NGUYỄN HOÀNG PHƯỚC	26/09/2003	Nam	9/7	6.75	3.25	8	1.5	34.25
23	177297	21	TRẦN NHẬT THIÊN THANH	24/07/2003	Nữ	9/7	7	6.5	5	1.5	32
24	177333	22	TRẦN PHÚC THỊNH	09/12/2003	Nam	9/7	5	3	5.5	1	25
25	177334	22	TRƯƠNG TẤN THỊNH	05/08/2002	Nam	9/7	6	3	3.25	1	22.5
26	177340	22	TRẦN ĐỨC THÔNG	05/07/2003	Nam	9/7	7	7.25	7.5	1.5	37.75
27	177366	23	BÙI NGỌC CẨM THY	28/12/2003	Nữ	9/7	7	4.75	4.25	1	28.25
28	177394	25	TRƯƠNG THỊ HUYỀN TRÂN	14/11/2003	Nữ	9/7	6	3.25	3.25	0.5	22.25
29	177402	25	NGUYỄN THỊ KIỆU TRANG	18/05/2003	Nữ	9/7	5.25	2.75	2	1	18.25
30	177420	26	TRỊNH HOÀNG BẢO TRINH	10/06/2003	Nữ	9/7	6.25	2.5	3.25	1	22.5
31	177429	26	NGUYỄN NGÔ MINH TRƯỜNG	10/01/2003	Nam	9/7	7.25	6.75	6.25	1.5	35.25
32	177436	26	TRẦN QUANG TÙNG	28/04/2003	Nam	9/7	6.75	5.25	6.5	0.5	32.25
33	177445	27	NGUYỄN THỊ NGỌC TUYỀN	18/09/2003	Nữ	9/7	6.5	4	3.5	1.5	25.5
34	177480	28	TRẦN NGỌC CÔNG VINH	04/12/2003	Nam	9/7	6	5.75	5.25	1	29.25
Tổng cộng có tất cả: 34 học sinh.											

